TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 51/2025/QĐCNHGT-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn N;

Sau khi nghiên cứu;

Đơn khởi kiện về việc giải quyết ly hôn đề ngày 31/3/2025 của chị Nguyễn Thị P.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ các tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1989

- Người bị kiện: Anh Bùi Văn N, sinh năm 1989

Đều trú tại: NTN, TT AT, AT, HY

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị P, anh N có 03 con chung tên Bùi Khánh L, sinh năm 2016, Bùi Khánh N, sinh năm 2013, Bùi Khánh T, sinh năm 2024. Vợ chồng tự nguyện thỏa thuận thông nhất với nhau là anh N nuôi dưỡng cháu L, cháu N đến tuổi thành niên, chị P nuôi dưỡng cháu T đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Hai bên đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị P, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND huyện;
- UBND xã Đào Dương;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng D